

## **Thái độ xã hội đối với trình tiết của phụ nữ - nhìn từ góc độ giới**

*Ths. Bùi Thị Hồng Thái*

Trong nhiều năm qua, tình dục vẫn còn là một “hộp đen” huyền bí đối với giới nghiên cứu. Vào thập niên 90 của thế kỷ trước, các nghiên cứu về tình dục bắt đầu xuất hiện. Tuy nhiên, những nghiên cứu đó mới chỉ đề cập đến những vấn đề liên quan đến tình dục với mục tiêu là “đề phòng”, “ngăn chặn”, “giảm thiểu” những hậu quả tiêu cực do tình dục mang lại. Các nghiên cứu về tình dục của giai đoạn này chủ yếu nhằm vào khía cạnh sức khỏe hoặc nhằm vào các “hậu quả” do hoạt động tình dục gây ra đối với sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục (ví dụ như: nạo phá thai; các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục; HIV/AIDS...). Gần như không có nghiên cứu nào chú ý tới khía cạnh xã hội của hành vi tình dục. Sự e ngại khi tiến hành các nghiên cứu về tình dục không chỉ là hiện tượng xảy ra ở Việt Nam. Ngay cả ở những nước phương Tây, nơi khoa học xã hội có lịch sử phát triển hàng trăm năm thì tình dục không phải lúc nào cũng là một chủ đề nghiên cứu được “ưa chuộng”. Đã có những giai đoạn người ta coi nghiên cứu về tình dục là kém thanh cao và việc nghiên cứu về nó “gây ra những nghi ngờ không chỉ bản thân việc nghiên cứu mà còn đối với động cơ và tư cách của nhà nghiên cứu” (Carole Vance, 1991).

Nếu những nghiên cứu về tình dục đã ít ỏi thì nghiên cứu về thái độ xã hội đối với tình dục càng vắng bóng. Qua tất cả các nghiên cứu đã được thực hiện, quan hệ giới nổi lên như một vấn đề mấu chốt để lý giải những vấn đề phức tạp và tinh tế trong quan hệ tình dục. Tuy nhiên, vấn đề giới thường bị các nhà nghiên cứu bỏ qua. Rất ít nghiên cứu chú ý phân tích vai trò giới và ảnh hưởng của nó đến nam giới, phụ nữ. Chừng nào những khía cạnh của quan hệ giới chưa được làm sáng tỏ thì không thể đảm bảo sự hiểu biết thấu đáo về quan hệ tình dục và hành vi tình dục. Mặt khác, sự thiếu hiểu biết đầy đủ và không toàn diện về khía cạnh giới trong tình dục không chỉ tiếp tục tạo nên và tái củng cố những quan niệm sai lầm và các huyền tưởng về tình dục mà còn là mối đe dọa đối với thành công của bất kỳ chính

sách xã hội nào... Vì vậy, đã đến lúc chúng ta phải nghiên cứu về tình dục và những chủ đề có liên quan dựa trên quan điểm giới.

Do những yếu tố về lịch sử trong hàng nghìn năm, Việt Nam chịu ảnh hưởng sâu sắc bởi tư tưởng Nho Giáo. Có không ít bằng chứng cho thấy Nho giáo vẫn tiếp tục chứng tỏ sự có mặt bền bỉ của nó trong cuộc sống của người Việt Nam hôm nay. Các cuộc tranh luận về “Công, dung, ngôn, hạnh” của phụ nữ vẫn được khuyến khích và trình tiết của phụ nữ vẫn được dùng như một thước đo để đánh giá nhân cách của họ. Trong khi diễn ngôn bình đẳng giới khuyến khích phụ nữ khẳng định quyền của mình trong mọi lĩnh vực, kể cả tình dục thì có một thực tế là chúng ta đừng hy vọng xóa bỏ bất bình đẳng giới nếu một khi những quan niệm về sùng bái trình tiết của phụ nữ chưa bị xóa bỏ. Trong khi đó, nhiều năm qua không ai bận tâm đến nhiệm vụ tìm hiểu và thay đổi nhận thức của xã hội về vấn đề “trình tiết”. Những nhà hoạt động vì quyền của phụ nữ cũng không chú ý đến khía cạnh này. Vì vậy, nghiên cứu “Thái độ xã hội đối với trình tiết của phụ nữ - nhìn từ góc độ Giới” được thực hiện nhằm bổ sung một phần vào những khoảng trống đó.

Với hướng nghiên cứu nhắm vào thái độ xã hội đối với trình tiết của phụ nữ - nhìn từ góc độ Giới, đề tài nghiên cứu này trước hết điểm lại những nghiên cứu chính về chủ đề tình dục đã được thực hiện ở Việt Nam; đồng thời chỉ ra những quan niệm về trình tiết của phụ nữ trong các nền văn hóa và quan niệm về trình tiết của phụ nữ trong các thời kỳ ở Việt Nam; qua đó cũng mô tả thái độ xã hội đối với những phụ nữ có quan hệ tình dục trước hôn nhân và với những phụ nữ ngoại tình.

Nghiên cứu được tiến hành ngẫu nhiên trên 200 thanh niên trong độ tuổi từ 18 – 30 tuổi tại địa bàn Hà Nội. Ngoài ra nghiên cứu còn tham khảo quan điểm của gần 100 người là độc giả tham gia diễn đàn mục “Bạn đọc viết” của báo điện tử vnexpress.net và độc giả tham gia diễn đàn mục “Tâm sự” của Website Webtretho.com.

## **I. Quan niệm về trình tiết của phụ nữ trong các nền văn hóa.**

### **1. Quan điểm về trình tiết của phụ nữ trong nền văn hóa phương Tây.**

Ở Châu Âu, hơn 2000 năm trước, nền văn hóa cổ đại Hy Lạp và La Mã đã có cái nhìn phóng khoáng về tình dục. Văn hóa Hy Lạp – La Mã thời kỳ đó tôn vinh

nhieu vị thần, trong đó có thần Tình Yêu. Thần thoại Hy Lạp đã mô tả mọi hành động quyến rũ, ve vãn, ham muốn, cưỡng bức, lừa dối nhau trong thế giới các vị thần và trong thế giới của con người một cách rất sinh động.

Sau sự sụp đổ của đế quốc La Mã, suốt thời kỳ một nghìn năm của đêm trường trung cổ, như nhiều mặt khác của đời sống bị kìm hãm, mọi biểu hiện của tình yêu và đam mê tình dục tự nhiên của con người đều bị cấm đoán. Ở thời kỳ này, người ta tôn sùng các trinh nữ, quan niệm “không trinh tiết nghĩa là dơ bẩn”. Tình dục chỉ được phép diễn ra trong khuôn khổ của hôn nhân, để phục vụ cho đàn ông và cho mục đích sinh sản. Mọi biện pháp tránh thai hay nạo phá thai đều bị nghiêm cấm và khoái cảm tình dục của phụ nữ bị xem nhẹ.

Sự “đen tối” đó đã chấm dứt với sự ra đời của chủ nghĩa tư bản và phong trào Phục Hưng, nền văn hóa xán lạn của Hy – La cổ đại đã được khôi phục, góp phần quan trọng trong việc giải phóng tư tưởng, tình cảm của con người khỏi mọi sự kìm hãm và trói buộc của Giáo hội bằng cách đề cao những giá trị tốt đẹp, cao quý và nhân bản của con người. Nhờ vậy, tình dục và mối quan hệ giới giữa đàn ông và phụ nữ trong xã hội cũng trở nên cởi mở và bình đẳng hơn...

Tóm lại, trong nền văn hóa phương Tây, mặc dù có những giai đoạn thăng trầm khác nhau nhưng nhìn chung người phương Tây có cái nhìn cởi mở, phóng khoáng về tình dục. Đối với họ, tình dục được khuyến khích vì nó là hoạt động tự nhiên và quan trọng đối với hạnh phúc của con người. Cha mẹ thường cung cấp các kiến thức về tình dục an toàn và tạo cơ hội cho thanh niên phát triển kỹ năng làm tình của mình. Việc quan hệ tình dục trước hôn nhân hoặc sống chung trước khi kết hôn của thanh niên được cha mẹ và xã hội chấp nhận. Nếu một cô gái mất trinh thì cũng không bị ai coi thường và nếu một cô gái còn trinh thì cũng không được ai ca ngợi. Thậm chí nếu chọn lựa để quan hệ, phần lớn đàn ông phương Tây không thích cô gái còn trinh, vì cho rằng những người này ít kinh nghiệm tình dục và khi giao hợp họ e ngại làm bạn tình đau đớn.

## 2. Quan điểm về trinh tiết của phụ nữ trong nền văn hóa phương Đông và Việt Nam.

Ngược lại với phương Tây, văn hóa phương Đông coi trọng người phụ nữ còn trinh và điều này diễn ra ở những nước chịu ảnh hưởng của tư tưởng Nho giáo.

Theo quan điểm của các nước này, “chữ trinh đáng giá ngàn vàng” và phụ nữ có hai điều quý giá nhất cần phải giữ gìn là trinh và tiết, nếu để mất đi họ chẳng còn giá trị gì.

Tương tự như người con gái chưa có chồng, người phụ nữ khi có chồng rồi phải “thủ tiết” với chồng. Tức là khi chồng còn sống thì phải chung thủy với mình chồng, khi chồng qua đời thì không được tái hôn hoặc vụng trộm với người đàn ông khác. Nếu giữ được tiết hạnh như vậy suốt đời thì người phụ nữ lúc về già sẽ được vua ban bằng vàng đề chữ “Tiết hạnh khả phong”. Người phụ nữ nào được vua ban như vậy không chỉ là niềm tự hào của riêng cá nhân người đó mà còn là niềm vinh dự, hãnh diện của cả gia đình. Thực tế này diễn ra ở nhiều nước Nam Á.

Có thể nói, việc sùng bái trinh nữ tồn tại trong khá nhiều xã hội ở các nước phương Đông. Để tránh rủi ro của việc thất tiết, các bé gái khi còn nhỏ tuổi đã bị đưa lên bàn mổ, chịu đựng một cuộc giải phẫu hết sức đau đớn. Các em bị giữ chặt không cho giãy giụa và âm vật của các em bị cắt bằng những miếng dao lam hay những mảnh sành sắc bén, còn cửa vào âm đạo thì bị khâu bằng chỉ làm từ ruột mèo mà không hề có thuốc tê. Người ta chỉ chừa một lỗ nhỏ đủ cho việc tiểu tiện và máu kinh thoát ra...

## **II. Nghiên cứu về tình dục ở Việt Nam.**

Vào thập niên 90, những nghiên cứu về tình dục mới bắt đầu được tiến hành ở Việt Nam. Ba hướng nghiên cứu chính đã được hình thành là hướng nghiên cứu về mại dâm và HIV/AIDS, hướng nghiên cứu về quan hệ tình dục và nạo phá thai trước hôn nhân của thanh niên và cuối cùng là những nghiên cứu trong nhà trường về giáo dục giới tính và hiểu biết về hành vi tình dục của học sinh, sinh viên.

Nghiên cứu tiêu biểu về tình dục trong giai đoạn này có thể kể đến là “*Nghiên cứu về tình dục ở Việt Nam – những điều biết và chưa biết*” của TS Khuất Thu Hồng. Nghiên cứu này được thực hiện từ 9 – 12/1996 như một nghiên cứu đầu tiên, có tính chất gợi mở về chủ đề tình dục ở Việt Nam. Trong nghiên cứu này, tác giả đã giới thiệu về những thay đổi trong quan niệm, thái độ và hành vi tình dục ở

Việt Nam trong các thời kỳ khác nhau, đồng thời phân tích các nghiên cứu về tình dục và các chủ đề có liên quan...

Ngoài nghiên cứu của TS Khuất Thu Hồng, có một số nghiên cứu khác cũng đã bước đầu cung cấp những thông tin thực tế về quan hệ giới tính, tình dục cũng như những lĩnh vực liên quan như mại dâm và nạo hút thai. Tuy nhiên, chủ đề nghiên cứu về tình dục ngoài hôn nhân chưa phải là một chủ đề nghiên cứu riêng biệt mà phần lớn được lồng trong các nghiên cứu về bạo lực gia đình (Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, 2001; Lê Thị Phương Mai, 2000; Vũ Mạnh Lợi và cộng sự, 1999). Một số nghiên cứu về tình dục hướng sự quan tâm sang đối tượng thanh thiếu niên, người hành nghề mại dâm, những người phải nạo hút thai, và nhóm những phụ nữ nông thôn đã có gia đình.

Một nghiên cứu mới nhất về chủ đề tình dục được công bố vào ngày 6/10/2009 do viện nghiên cứu phát triển xã hội thực hiện. Nghiên cứu này đã điều tra trong 4 năm (2003-2007), với sự tham gia của gần 300 người từ 15 đến trên 65 tuổi, ở 4 tỉnh, thành phố Hà Nội, Hà Tây cũ, TP HCM và Cần Thơ. Mục đích của nghiên cứu này chỉ ra rằng có những quan điểm gần như bất biến trong vòng hơn 50 năm qua, như vấn đề trình tiết của phụ nữ luôn được xem trọng...

Tóm lại, trong vòng 20 năm qua, có rất nhiều nghiên cứu khác nhau về tình dục và những khía cạnh có liên quan được thực hiện. Thái độ xã hội đối với trình tiết của phụ nữ đã ít nhiều được đề cập đến ở các mức độ khác nhau trong các cuộc nghiên cứu. Tuy nhiên, chúng thường bị các nhà nghiên cứu xem như một vấn đề “nhỏ” hoặc “không quan trọng”. Vì vậy, chúng thường được lồng ghép chung vào một vấn đề nào đó chứ không có ý nghĩa như một nghiên cứu độc lập.

## **Kết quả nghiên cứu**

Chương này sẽ phân tích cách nhìn nhận về trình tiết và tình dục ngoài hôn nhân của phụ nữ trên cơ sở dữ liệu điều tra và tài liệu tham khảo trên một số diễn đàn xã hội. Về mặt logic, thái độ xã hội về trình tiết của phụ nữ không tách rời thái độ xã hội đối với tình dục ngoài hôn nhân của phụ nữ. Tình dục ngoài hôn nhân bao gồm hai quan hệ là tình dục trước hôn nhân và ngoại tình.

Các câu hỏi đặt ra ở đây bao gồm: người trả lời có thái độ như thế nào đối với quan hệ tình dục ngoài hôn nhân của phụ nữ? Những phụ nữ có quan hệ tình dục ngoài hôn nhân được nam giới nhìn nhận ra sao? Và bản thân phụ nữ, họ tự đánh giá về vấn đề này như thế nào? Liệu có sự khác biệt trong quan niệm và thái độ của phụ nữ và nam giới khi nhìn nhận về trinh tiết và tình dục ngoài hôn nhân?

## 1. Nhận thức về người phụ nữ trinh tiết.

Trong nghiên cứu, nhận thức về người phụ nữ trinh tiết được tìm hiểu đồng thời dưới cả 2 góc độ là góc độ sinh học và góc độ xã hội. Ở góc độ nhận thức về màng trinh sinh học, kết quả thống kê cho thấy, nhìn chung, phần lớn người trả lời đều có kiến thức đúng về vấn đề này. Cụ thể, 64% số người được hỏi thừa nhận một số phụ nữ khi sinh ra đã không có màng trinh. 79% ý kiến cho rằng có thể phẫu thuật để tái tạo lại màng trinh sinh học và 54% ý kiến cho biết màng trinh có độ đàn hồi nên một số người phải phẫu thuật mới phá bỏ được...

Phần lớn những người được điều tra có xu hướng cố gắng dung hòa cả hai yếu tố là sự trinh nguyên và sự chung thủy. Tuy nhiên, khi phải lựa chọn, 61% những người được hỏi đề cao sự chung thủy của phụ nữ trong tình yêu và hôn nhân hơn là chú trọng đến sự trinh nguyên của người đó.

## 2. Tình dục trước hôn nhân của phụ nữ.

Kết quả nghiên cứu cho thấy thái độ xã hội đối với những phụ nữ có quan hệ tình dục trước hôn nhân không còn quá nặng nề như các thời kỳ trước. Tuy nhiên, sự phán xét nghiêm khắc đối với hành vi quan hệ tình dục trước hôn nhân của phụ nữ vẫn tồn tại.

Xu hướng chung trong nghiên cứu cho thấy quan niệm truyền thống về trinh tiết của phụ nữ vẫn có những ảnh hưởng mạnh mẽ, chi phối thái độ xã hội đối với hiện tượng quan hệ tình dục trước hôn nhân...

Nghiên cứu nhận thấy có những quan điểm gần như bất biến trong nhiều năm qua, như vấn đề trinh tiết của phụ nữ luôn được xem trọng. Quan điểm được nhiều nam giới tán thành là phụ nữ nên giữ gìn trinh tiết trước khi kết hôn. Với nhiều nam giới, trinh tiết của phụ nữ là niềm tự hào của họ. Không ít nam giới cảm thấy đau khổ, thất vọng khi vợ/ bạn gái của mình không còn trinh trắng.

Có một nghịch lý là trong khi nam giới có cái nhìn nghiêm khắc về chữ trinh của phụ nữ thì bản thân họ lại dễ dãi với chính mình...nam giới tự cho phép mình có nhiều trải nghiệm tình dục khác nhau. Người đàn ông có kinh nghiệm được đánh giá cao, nhưng người phụ nữ có “kinh nghiệm” bị coi là vô giá trị.

### 3. Ngoại tình của phụ nữ.

Nghiên cứu “Ngoại tình ở Việt Nam thời mở cửa” là một trong số rất ít những nghiên cứu về ngoại tình ở Việt Nam được tiến hành bởi nghiên cứu sinh Nguyễn Khánh Linh và GS Jack Dash Harris. Tác giả của nghiên cứu này đã chỉ ra hành vi ngoại tình đang là một vấn nạn trong xã hội Việt Nam, được thể hiện qua con số gần 20% người được phỏng vấn nhận là có quan hệ ngoài hôn nhân, và có đến trên 90% số người được hỏi nói là có biết một người khác đang ngoại tình. Những con số này cho thấy chuyện ngoại tình rất phổ biến ở Việt Nam, “phổ biến đến mức khiến đa số người nghĩ đó là chuyện có thể chấp nhận được”.

Ngoại tình là một hiện tượng không mới trong đời sống con người nhưng cách mà xã hội đánh giá ngoại tình của phụ nữ và ngoại tình của nam giới có sự khác biệt. Nếu trong thái độ của những người được điều tra có sự phân hóa hoặc mâu thuẫn khi nhìn nhận về hành vi quan hệ tình dục trước hôn nhân của phụ nữ thì nay có sự thống nhất ở mức độ cao hơn khi được hỏi về thái độ đối với ngoại tình.

Trên thực tế, hành vi ngoại tình dù của phụ nữ hay nam giới cũng đều đáng lên án.